

VIETNAM DAILY

[Điểm nhấn thị trường]

Diễn biến tăng mạnh ở nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán tiếp tục hỗ trợ thị trường tăng điểm

[Hợp đồng tương lai/Quỹ ETF]

Các HĐTL đồng loạt điều chỉnh do áp lực bán gia tăng vào cuối phiên chiều

[Cổ phiếu tác động đến thị trường]

POW, ACV

[Cập nhật ngành/công ty]

Ngành Dầu khí

[Quan điểm đầu tư]

NDT được khuyến nghị có thể canh nhịp điều chỉnh để mở 1 phần vị thế trading T+ cho các trạng thái sẵn có tại quanh vùng hỗ trợ 880 nhưng cần đặt điểm Stop nếu mốc này bị xuyên thủng sau đó.

04/06/2020

	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNIndex	883.90	+0.31
VN30	823.77	-0.06
HĐTL VN30F1M	815.00	-0.49
HNXIndex	117.42	+0.80
HNX30	228.13	+1.16
UPCoM	56.33	+0.00
USD/VND	23,264	+0.00
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	3.04	+2
Lãi suất qua đêm (%)	0.36	-2
Dầu (WTI, \$)	36.70	-1.58
Vàng (LME, \$)	1,705.91	+0.37

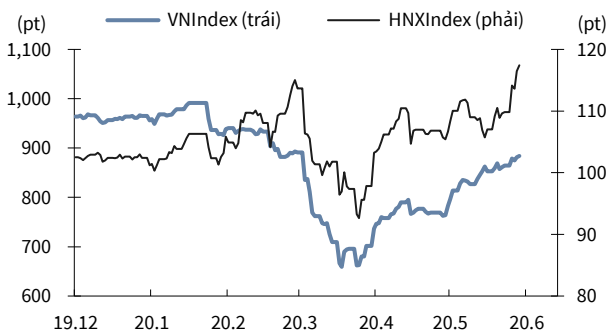


Điểm nhấn thị trường

VNIndex	883.90 (+0.31%)
KLGD (triệu CP)	385.4 (+24.1%)
GTGD (triệu US\$)	285.8 (+23.2%)
HNXIndex	117.42 (+0.80%)
KLGD (triệu CP)	65.1 (+14.9%)
GTGD (triệu US\$)	29.3 (+9.4%)
UPCoM	56.33 (+0.00%)
KLGD (triệu CP)	58.4 (+64.3%)
GTGD (triệu US\$)	13.3 (-11.4%)
NĐTNN mua ròng (triệu US\$)	-6.6

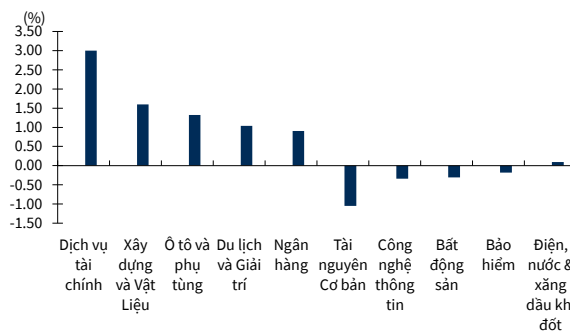
Diễn biến tăng mạnh ở nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán tiếp tục hỗ trợ thị trường tăng điểm trong phiên hôm nay. Thông tin từ đại diện NHNN cho biết sẽ không buộc các ngân hàng thương mại hạ chuẩn cho vay để đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp là yếu tố tiếp tục hỗ trợ các cổ phiếu ngân hàng, đặc biệt là các ngân hàng quốc doanh như CTG (+2.7%), BID (+2%), VCB (+1.3%) tăng điểm. Nhóm cổ phiếu chứng khoán tăng trần đồng loạt ở SHS (+9.3%), BVS (+9.5%) trước kỳ vọng KQKD quý 2 khởi sắc nhờ ghi nhận lợi nhuận tăng mạnh ở danh mục tự doanh, cũng như diễn biến tăng mạnh của thanh khoản thị trường trong nhiều phiên gần đây. Nhóm cổ phiếu hàng không cũng tăng điểm trên diện rộng ở ACV (+6.3%), HVN (+1.8%), VJC (+0.4%) sau thông tin từ Bộ Giao Thông Vận Tải cho biết dự án sửa chữa đường băng Nội Bài và Tân Sơn Nhất sẽ được khởi công vào tháng 6. Diễn biến tăng mạnh của giá đường thế giới trong phiên hôm qua giúp nhóm cổ phiếu đường hồi phục, có thể thấy ở LSS (+2.1%), SBT (+0.7%). Nhà đầu tư nước ngoài có phiên bán ròng trên HSX, tập trung ở E1VFN30 (+0.5%), HPG (-1.3%), MSN (-0.8%).

VNIndex & HNXIndex



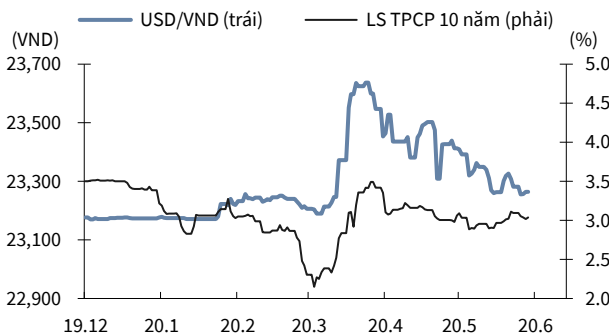
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành



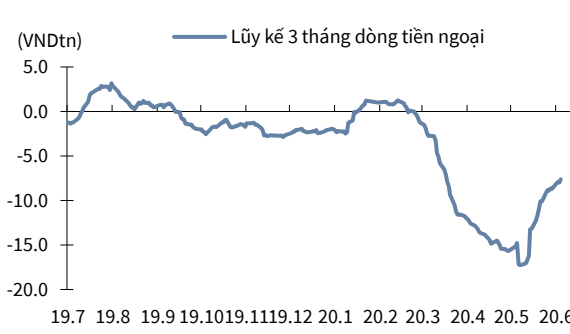
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

USD/VND & lợi suất trái phiếu chính phủ 10 năm



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Giá trị mua ròng khối ngoại lũy kế 3 tháng



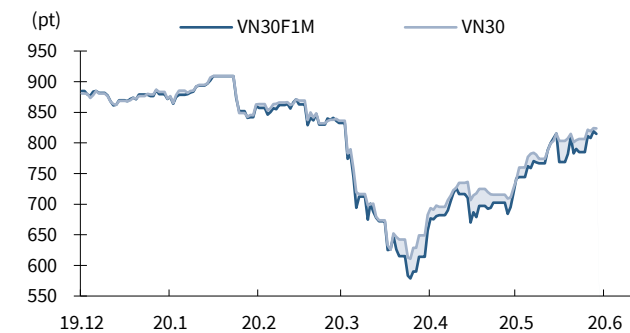
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Hợp đồng tương lai/Quỹ ETF

VN30	823.77 (-0.06%)
VN30F1M	815.0 (-0.49%)
Mở cửa	821.0
Cao nhất	822.3
Thấp nhất	813.3
KLGD (HĐ)	132,382 (-35.5%)

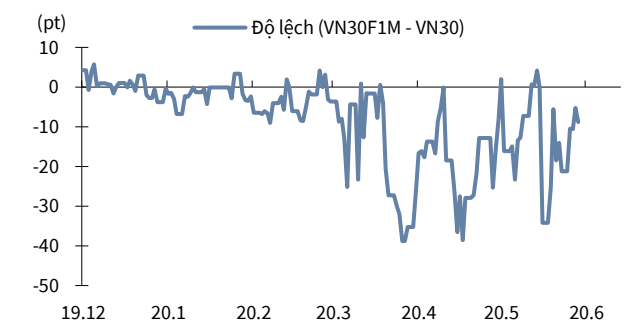
Các HĐTL đồng loạt điều chỉnh, tương đồng với diễn biến giảm ở chỉ số VN30 Index do áp lực bán gia tăng vào cuối phiên chiều. Với việc F2006 giảm sâu hơn so với thị trường cơ sở, chênh lệch âm mở rộng lên mức -8.8 điểm. Thanh khoản thị trường sụt giảm xuống mức thấp, phần nào phản ánh sự chuyển dịch của dòng tiền sang thị trường cơ sở. Nhà đầu tư nước ngoài cũng có phiên giao dịch với khối lượng thấp, mua ròng không đáng kể ở F2006.

HĐTL VN30F1M & VN30



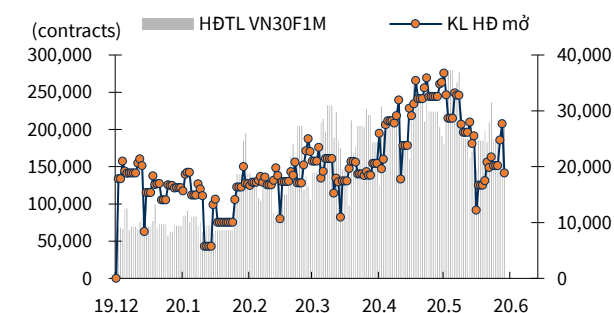
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Độ lệch HĐTL VN30F1M so với VN30



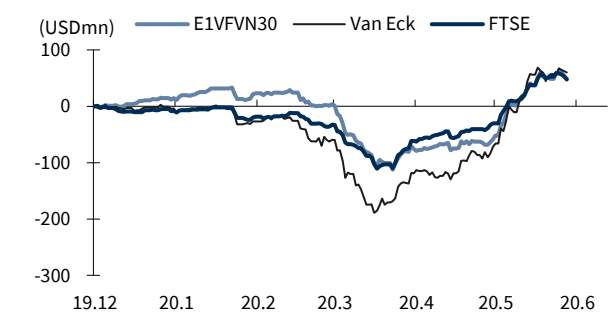
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KLGD HĐTL VN30F1M & KL hợp đồng mở



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

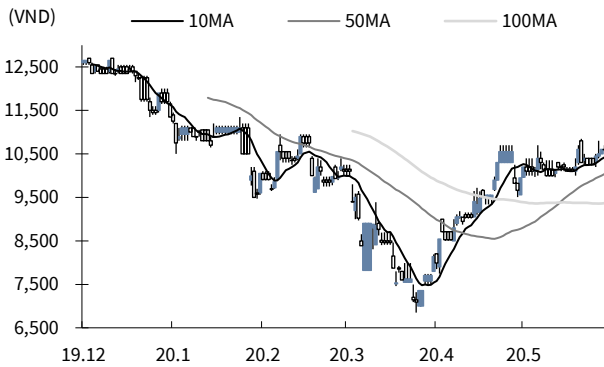
Biến động tổng tài sản các quỹ ETFs lớn



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Tâm điểm cổ phiếu trong ngày

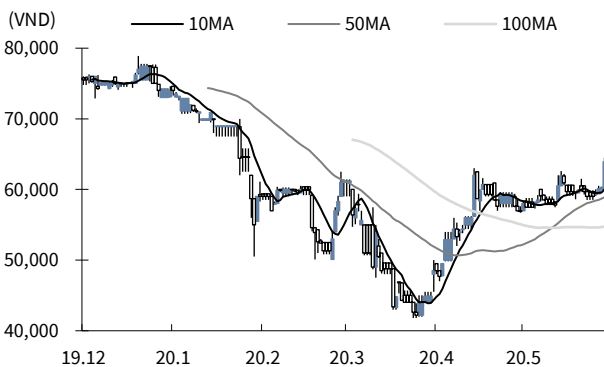
PV Power (POW)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- POW đi ngang, đóng cửa ở 10,600 VNĐ/cp.
- Theo tài liệu hợp ĐHCĐ, kế hoạch kinh doanh 2020 của POW bao gồm lợi nhuận sau thuế 2,044 tỷ (-28% YoY) và doanh thu 35,449 tỷ (+0.2% YoY). Doanh nghiệp cũng dự kiến trình cổ đông thông qua kế hoạch đầu tư nhà máy điện Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4 với tổng công suất khoảng 1,300-1,760 MW. Tổng số tiền đầu tư dự kiến là 32,481 tỷ đồng với cơ cấu vốn chủ sở hữu là 25% và vốn vay là 75%.

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- ACV tăng 6.3% lên 63,900 VNĐ/cp.
- Bộ Giao thông vận tải cho biết việc khởi công nâng cấp đường băng Nội Bài và Tân Sơn Nhất (hiện đều do ACV quản lý và khai thác) sẽ diễn ra vào cuối tháng 6. Tổng mức đầu tư của 2 dự án là hơn 4,046 tỉ đồng. Trong đó sân bay Nội Bài là hơn 2,031 tỉ đồng, sân bay Tân Sơn Nhất hơn 2,015 tỉ đồng. Thời gian thực hiện các dự án là từ năm 2020 đến năm 2021, thời gian hoàn thành công tác thanh quyết toán là năm 2022.

Dầu Khí

OPEC+ có thể đồng ý gia hạn thêm một tháng

Đồng ý sơ bộ gia hạn cắt giảm 9.7 triệu thùng thêm một tháng nữa

— Saudi Arabia & Nga đã đồng ý sơ bộ gia hạn kéo dài sản lượng cắt 9.7 triệu thùng/ngày thêm một tháng nữa với việc các nước OPEC+ sẽ tuân thủ nghiêm ngặt sản lượng cắt giảm đề ra. Trong tháng 5, Iraq chỉ đáp ứng được 38% sản lượng đề ra dù là nước sản xuất lớn thứ hai của OPEC; Nigeria chỉ đáp ứng thấp hơn với mức 19%. Việc gia hạn cắt giảm tới cuối năm sẽ không diễn ra do vấn đề các nước không tuân thủ thỏa thuận và chỉ có thể kéo dài tới tháng 7 hoặc tháng 9. Trong khi, điều này sẽ không ảnh hưởng tiêu cực lên giá dầu, chúng tôi cho rằng cổ phiếu dầu khí: 1) sẽ không còn được hưởng lợi từ câu chuyện cắt giảm sản lượng; 2) giá dầu sẽ phục hồi với tốc độ chậm hơn và phụ thuộc nhiều vào nền kinh tế phục hồi; và 3) mức biến động của các cổ phiếu dầu khí sẽ giảm và làm chậm quỹ đạo của giá cổ phiếu (mức biến động đạt đỉnh và đã giảm dần dần – xem Biểu đồ 2). Quan trọng nhất, độ tương quan của cổ phiếu dầu khí với giá dầu sẽ bắt đầu giảm dần, đặc biệt với CTCP Kỹ thuật dầu khí (PVS) và CTCP Dịch vụ khoan (PVD) do cơ chế phụ thuộc vào hoạt động thượng nguồn. Cổ phiếu chúng tôi ưu tiên trong thời điểm này là Công ty Khí Việt Nam (GAS) do cơ chế giá bán trực tiếp liên kết với giá dầu và với kì vọng giá sẽ đạt đỉnh khi cổ phiếu vượt trên mức 55 USD.

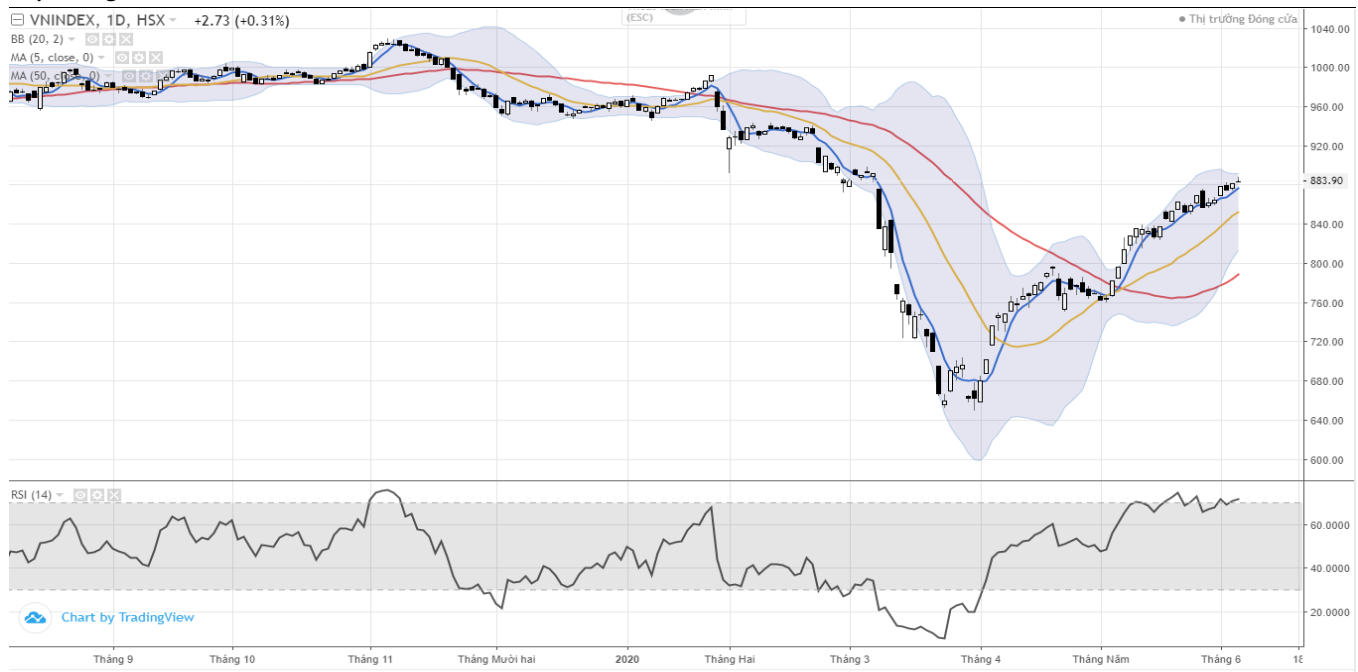
Quan sát kĩ hơn sản lượng cắt giảm sau khi giá dầu vượt 40 USD

— Các nhà sản xuất dầu đá phiến tại Mỹ đã bắt đầu hoạt động trở lại vì giá dầu đã gần mức 40 USD và gần mức hòa vốn 46 USD. Dù việc này có thể khiến vài nước OPEC+ không tuân thủ theo thỏa thuận, chúng tôi cho rằng đa số các nước OPEC+ sẽ tuân thủ sản lượng cắt giảm đề ra vì giá dầu phục hồi còn yếu ớt cho đến khi kinh tế hoàn toàn mở cửa sau dịch COVID-19. Vì thế, việc cắt giảm sản lượng cần được theo dõi sát sao trong vài tháng tới khi giá dầu cao hơn mức 40 USD khi các nhà sản xuất đá phiến Mỹ hoạt động trở lại, khiến sự phục hồi của giá dầu bị ảnh hưởng.

Quan điểm kỹ thuật

Xu hướng & Hành động

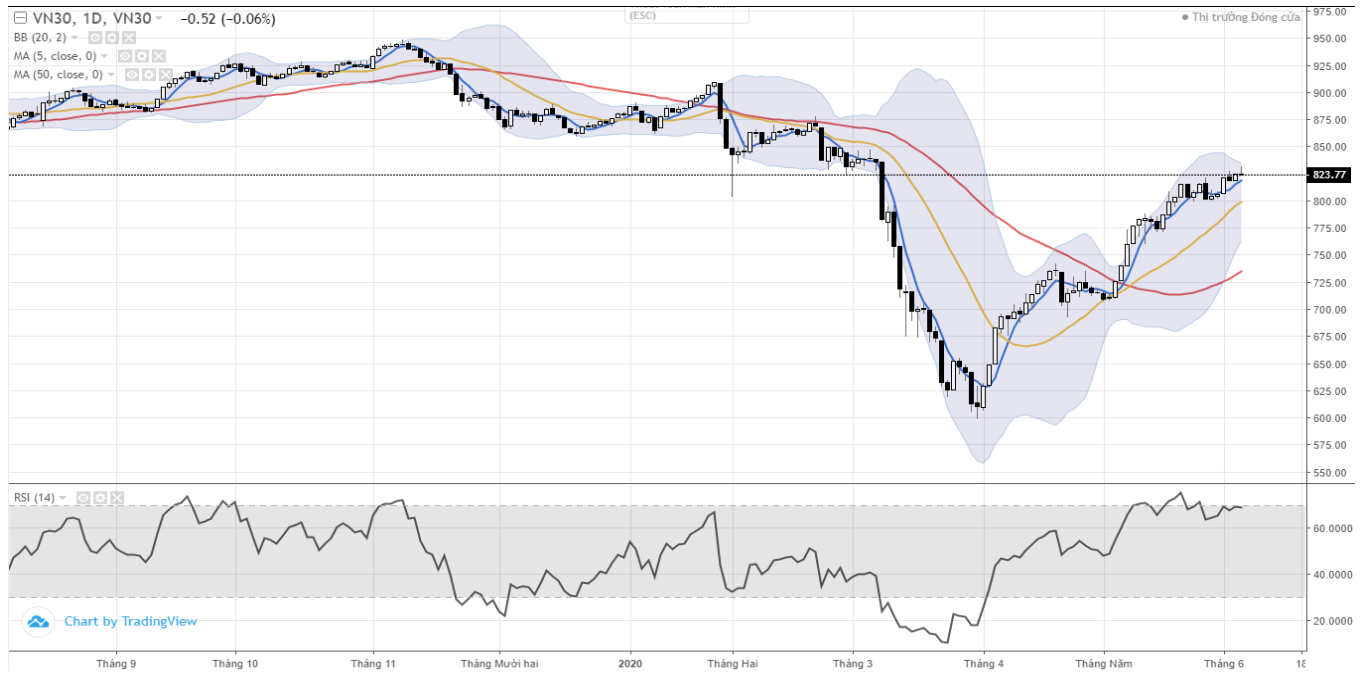
Thị trường cơ sở – Chỉ số VNIndex



Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

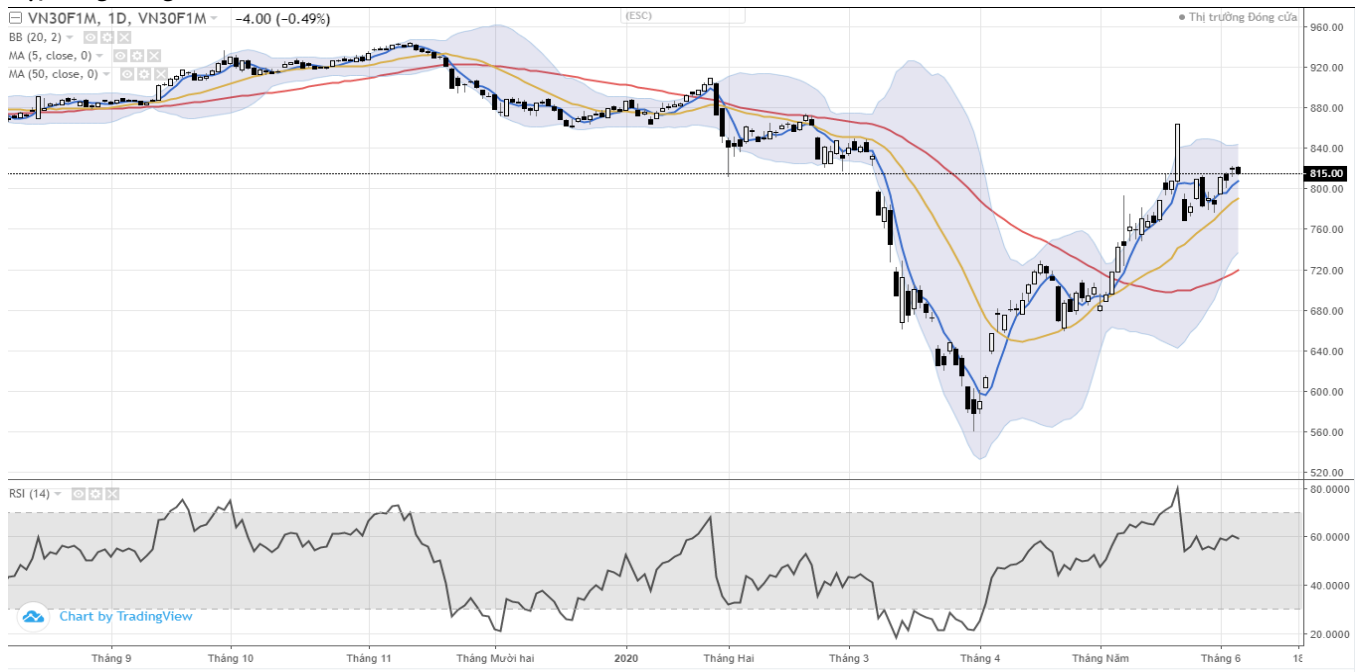
- VNIndex diễn biến giằng co với áp lực bán gia tăng vào cuối phiên tạo nên hình thái nến pin bar tiêu cực.
- Rủi ro đảo chiều đang dần tăng lên khi xung lực tăng điểm đã bắt đầu suy yếu tại vùng kháng cự mạnh 885-890, nơi hội tụ của nhiều đáy ngắn hạn trong 2 năm qua. Tuy nhiên, kịch bản điều chỉnh mạnh chỉ thực sự rõ ràng nếu chỉ số phá vỡ vùng hỗ trợ gần tại quanh 880 điểm.
- NĐT được khuyến nghị có thể canh nhịp điều chỉnh để mở 1 phần vị thế trading T+ cho các trạng thái sẵn có tại quanh vùng hỗ trợ 880 nhưng cần đặt điểm Stop nếu mốc này bị xuyên thủng sau đó.

Chỉ số VN30



Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

Hợp đồng tương lai - VN30F1M



Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

- VN30 và F1 diễn biến rung lắc khi tiến lên vùng kháng cự mạnh trong phiên hôm nay.
- Rủi ro đảo chiều đang dần tăng lên khi xung lực tăng điểm đã bắt đầu suy yếu tại vùng kháng cự mạnh quanh 830, nơi hội tụ của nhiều đáy ngắn hạn trong 2 năm qua. Tuy nhiên, kịch bản điều chỉnh mạnh chỉ thực sự rõ ràng nếu VN30 phá vỡ vùng hỗ trợ gần tại quanh 819 điểm.
- NĐT được khuyến nghị có thể nắm giữ 1 phần trạng thái SHORT kỳ vọng theo kịch bản điều chỉnh sâu, phần còn lại có thể linh hoạt cover tại vùng hỗ trợ gần và đợi mở lại sau đó nếu chỉ số hồi phục.



KBSV danh mục đầu tư mẫu

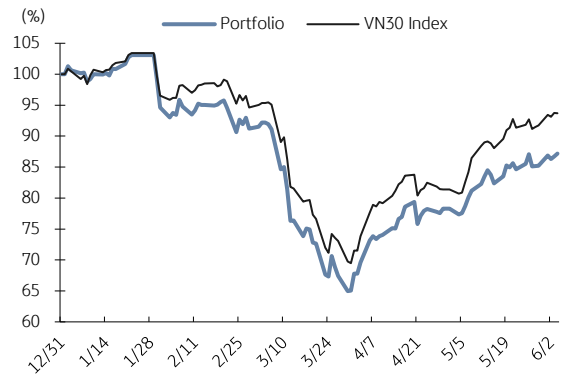
Khối phân tích KBSV

Phương pháp tiếp cận:

- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV nghiên cứu và khuyến nghị nắm giữ trong 3 tháng tới với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VN30.
- Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%
- Luôn duy trì 100% danh mục là cổ phiếu (có thể bao gồm CCQ ETF) với trọng số được phân bổ đều (tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục được điều chỉnh hàng tháng).

	VN30 Index	Master Portfolio
Tăng trong phiên	-0.06%	0.52%
Tăng lũy kế (YTD)	-6.29%	-12.81%

So sánh hiệu suất với VN30 Index



Danh mục đầu tư mẫu

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa 04/06/2020	Tăng/giảm trong phiên (%)	Tăng/giảm lũy kế (%)	Điểm nhấn đầu tư
Mobile World (MWG)	09/08/2019	85,500	0.1%	-26.2%	- MWG đã tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD - BHX dự kiến sớm đạt điểm hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối - Về dài hạn, BHX đặt mục tiêu năm 10-15% thị trường bán lẻ thực phẩm
Nam Long Invest (NLG)	03/06/2019	24,300	3.0%	-9.3%	- NLG dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền - Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp
Phu Nhuận Jewelry (PNJ)	22/03/2019	63,700	0.5%	-16.9%	- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao - PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công trên thị trường đồng hồ đeo tay - Hoạt động kinh doanh cốt lõi tăng trưởng trở lại sau sự cố "ERP"
Military Bank (MBB)	18/12/2018	18,000	-0.3%	-8.7%	- NFI tăng trưởng mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm (thông qua MIC) - Tỷ lệ CASA cao và việc gia tăng cho vay bán lẻ cải thiện NIM - Mcredit vẫn đang được đặt nhiều kỳ vọng với lợi thế hệ thống vốn
Refrig Elec Eng (REE)	11/10/2018	32,000	0.9%	-5.9%	- Mảng cho thuê văn phòng đem lại dòng tiền ổn định cho REE - Đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích đem về dòng cổ tức ổn định dài hạn
FPT Corp (FPT)	06/09/2018	48,400	-0.5%	44.6%	- Hoạt động xuất khẩu phần mềm đang tăng trưởng mạnh - Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% - Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% hết 2020
Vietin Bank (CTG)	31/01/2020	24,650	2.7%	1.0%	- Kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh trong năm 2019 - Kỳ vọng vào việc tăng vốn sẽ diễn ra mạnh mẽ trong năm 2020 - Chất lượng tài sản được cải thiện mạnh
Vietjet (VJC)	05/02/2019	114,300	0.4%	-11.5%	- Giá cổ phiếu sụt giảm mạnh do tác động ngắn hạn của dịch Corona - Hưởng lợi từ diễn biến sụt giảm sâu của giá dầu - Triển vọng dài hạn khả quan, kỳ vọng việc dự án Long Thành được đẩy nhanh
Hoa Phat Group (HPG)	04/12/2019	26,600	-1.3%	13.4%	- Sản lượng tiêu thụ thép bắt đầu hồi phục trở lại - Giá thép xây dựng có tín hiệu bắt đầu xu hướng hồi phục - Công suất tăng thêm từ dự án Dung Quất giúp HPG mở rộng thị phần.
Kinhbaco City Development (KBC)	09/03/2020	14,200	-0.4%	3.6%	- Giá bán khu đô thị Trảng Duệ cao hơn kỳ vọng - Hưởng lợi từ các Hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là EVFTA - Covid-19 đẩy nhanh quá trình chuyển dịch nhà máy khỏi Trung Quốc

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Thống kê thị trường

HSX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
CTG	2.7%	29.7%	53.3
VHM	-0.5%	13.8%	43.9
VNM	1.0%	58.8%	39.6
VRE	1.1%	30.8%	31.2
POW	0.0%	11.6%	17.2

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
E1VFN30	0.5%	98.5%	-141.3
HPG	-1.3%	36.3%	-137.4
MSN	-0.8%	39.4%	-35.6
VIC	-0.8%	14.0%	-26.1
CII	-1.0%	43.5%	-16.6

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

HNX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Ticker	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
CEO	1.3%	15.7%	1.2
NTP	2.3%	18.7%	1.0
VCS	-0.3%	2.7%	0.9
HUT	0.0%	3.8%	0.5
PVX	0.0%	0.6%	0.1

Ticker	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
SHS	-28.0%	8.1%	-2.3
SHB	4.6%	7.5%	-1.8
PGS	0.0%	9.2%	-1.8
BVS	9.5%	25.8%	-0.8
DGC	4.7%	0.8%	-0.6

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 nhóm ngành tăng/giảm trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Ngân hàng	5.0%	VCB, CTG
Dịch vụ tài chính	4.3%	SSI, VCI
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	3.9%	GAS, POW
Thực phẩm và đồ uống	2.7%	VNM, SAB
Ô tô và phụ tùng	2.5%	TCH, HHS

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Tài nguyên Cơ bản	-1.7%	HPG, TNI
Bảo hiểm	-1.2%	BVH, BIC
Truyền thông	-0.4%	PNC, AAA
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.2%	PAN, GEX
Xây dựng và Vật Liệu	0.6%	CTD, CII

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 tăng/giảm trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Ngân hàng	20.0%	VCB, BID
Dịch vụ tài chính	16.4%	SSI, VCI
Dầu khí	12.5%	PLX, PVD
Tài nguyên Cơ bản	12.5%	HPG, HSG
Thực phẩm và đồ uống	11.3%	VNM, SAB

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Ô tô và phụ tùng	-1.6%	SVC, CSM
Du lịch và Giải trí	2.1%	VJC, TCT
Y tế	2.2%	DHG, DBD
Bán lẻ	4.4%	BTT, ABS
Bảo hiểm	4.5%	BVH, BIC

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VNDtỷ, USDmn)	GTGD (VNDtriệu, USDmn)	Room còn lại (%,-1d)	PER (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							19E	20E		19E	20E	19E	20E	1D	1W	1M	YTD
Bất Động Sản	VIC	VINGROUP JSC	96,000	324,713 (13,955)	65,334 (2.8)	22.7	46.5	28.8	26.7	8.2	11.9	3.9	3.3	-0.8	-1.0	4.6	-16.5
	VHM	VINHOMES JSC	77,500	254,937 (10,957)	222,008 (9.5)	35.2	9.5	8.4	34.7	38.7	30.8	3.1	2.3	-0.5	3.3	19.4	-8.6
	VRE	VINCOM RETAIL JS	28,400	64,534 (2,774)	115,506 (5.0)	18.2	24.3	19.0	6.3	9.6	11.1	2.3	2.1	1.1	5.6	21.1	-16.5
	NVL	NO VA LAND INVES	54,500	52,840 (2,271)	62,072 (2.7)	32.4	17.9	18.9	-10.9	12.0	11.7	2.1	1.9	0.4	0.4	3.2	-8.4
	KDH	KHANG DIEN HOUSE	23,000	12,065 (519)	17,468 (0.7)	5.1	11.1	9.9	15.8	14.4	14.8	1.5	1.4	-0.9	5.7	10.0	-14.5
	DXG	DAT XANH GROUP	11,900	6,174 (265)	42,458 (1.8)	9.1	6.0	5.3	-14.2	12.0	14.3	0.7	0.7	2.6	5.3	27.3	-17.9
Ngân hàng	VCB	BANK FOR FOREIGN	89,000	330,090 (14,186)	101,009 (4.3)	6.2	19.4	15.8	13.6	20.7	20.7	3.4	2.8	1.3	5.3	32.0	-1.3
	BID	BANK FOR INVESTM	41,800	168,120 (7,225)	67,126 (2.9)	12.3	31.4	19.5	-11.3	9.1	12.3	2.2	2.0	2.0	2.7	18.4	-9.4
	TCB	VIETNAM TECHNOLO	21,200	74,203 (3,189)	57,807 (2.5)	0.0	7.1	6.2	5.9	16.6	16.4	1.0	0.9	-0.7	1.4	21.8	-10.0
	CTG	VIETNAM JS COMM	24,650	91,782 (3,945)	162,022 (6.9)	0.3	13.7	10.2	16.4	10.1	12.0	1.2	1.1	2.7	9.3	22.9	17.9
	VPB	VIETNAM PROSPERI	24,000	58,506 (2,514)	148,963 (6.4)	0.0	7.6	6.3	1.0	16.8	16.6	1.2	1.0	-1.2	3.9	19.7	20.0
	MBB	MILITARY COMMERC	18,000	43,406 (1,865)	141,022 (6.0)	0.0	5.7	4.7	7.8	18.3	18.8	0.9	0.8	-0.3	4.0	13.6	-13.5
	HDB	HDBANK	27,800	26,853 (1,154)	27,120 (1.2)	8.9	7.9	6.4	10.2	19.9	20.7	1.2	1.0	-2.5	17.3	29.0	0.9
	STB	SACOMBANK	10,600	19,119 (822)	127,731 (5.5)	14.5	8.7	6.8	31.8	8.8	10.0	0.7	0.6	-0.5	2.9	18.0	5.5
	TPB	TIEN PHONG COMME	22,000	17,965 (772)	4,421 (0.2)	0.0	5.8	4.9	44.5	24.0	21.6	1.1	-	0.2	6.5	26.4	4.5
EIB	VIETNAM EXPORT-I	17,650	21,699 (933)	7,273 (0.3)	0.0	38.0	36.4	-6.9	3.6	3.6	1.3	1.3	0.0	4.4	17.3	-0.8	
Bảo hiểm	BVH	BAO VIET HOLDING	49,850	37,005 (1,590)	50,417 (2.2)	20.6	35.6	26.8	-5.4	6.1	8.0	1.9	1.8	-0.1	-1.1	13.0	-27.3
	BMI	BAOMINH INSURANC	21,200	1,937 (083)	5,536 (0.2)	13.1	-	-	-	6.8	8.6	0.8	0.8	-1.2	-2.3	-1.9	-14.5
Chứng khoán	SSI	SSI SECURITIES C	15,700	9,435 (405)	72,781 (3.1)	49.6	11.1	8.7	-17.7	8.9	10.7	0.9	0.8	3.3	5.7	23.6	0.9
	VCI	VIET CAPITAL SEC	25,200	4,140 (178)	19,482 (0.8)	71.2	9.0	7.0	-24.9	10.9	12.8	0.9	0.9	6.6	7.9	42.0	-14.6
	HCM	HO CHI MINH CITY	19,700	6,014 (258)	48,089 (2.1)	46.7	13.5	8.4	-22.5	10.1	15.7	1.4	1.3	2.3	4.2	27.1	-7.7
	VND	VNDIRECT SECURIT	13,600	2,836 (122)	11,120 (0.5)	13.1	12.2	7.7	-19.1	7.1	10.7	0.9	0.8	5.0	6.7	26.5	-5.6
Hàng tiêu dùng thiết yếu	VNM	VIET NAM DAIRY P	117,800	205,134 (8,816)	164,915 (7.1)	41.2	20.7	19.2	4.4	37.8	39.2	6.8	6.2	1.0	2.6	20.7	1.1
	SAB	SAIGON BEER ALCO	179,000	114,789 (4,933)	16,098 (0.7)	36.6	28.2	23.4	1.2	21.6	24.2	5.7	5.0	-0.6	2.2	15.5	-21.5
	MSN	MASAN GROUP CORP	63,500	74,228 (3,190)	94,522 (4.1)	9.6	46.4	29.8	-45.3	5.1	6.0	1.7	1.6	-0.8	1.1	10.8	12.4
	HNG	HOANG ANH GIA LA	15,300	16,961 (729)	13,441 (0.6)	48.7	-	-	-	-	-	-	-	0.0	6.6	18.6	10.1
Công nghiệp (vận tải)	VJC	VIETJET AVIATION	114,300	59,875 (2,573)	53,727 (2.3)	11.6	24.6	11.9	-31.3	14.3	27.0	3.5	3.1	0.4	0.9	0.0	-21.8
	GMD	GEMADEPT CORP	19,850	5,894 (253)	7,935 (0.3)	0.0	15.5	14.2	-54.5	6.0	7.0	1.0	1.0	0.8	1.3	10.3	-14.8
	CII	HO CHI MINH CITY	19,350	4,622 (199)	25,327 (1.1)	26.5	13.6	14.4	105.5	7.7	7.0	0.9	1.0	-1.0	-2.5	0.3	-14.0
Công nghiệp (Tư bản)	ROS	FLC FAROS CONSTR	3,230	1,833 (079)	56,362 (2.4)	46.5	-	-	-	-	-	-	-	7.0	-5.3	-8.2	-81.3
	GEX	VIETNAM ELECTRIC	17,000	7,989 (343)	52,322 (2.2)	33.8	11.0	8.6	-16.2	11.7	13.9	1.2	1.2	-0.3	-1.4	13.3	-12.1
	CTD	COTECCONS CONSTR	72,000	5,493 (236)	32,374 (1.4)	2.4	9.8	9.7	-39.4	6.4	6.8	0.7	0.6	7.0	-6.3	18.0	40.4
	REE	REE	32,000	9,922 (426)	19,531 (0.8)	0.0	6.3	5.5	-5.9	14.1	14.5	0.9	0.8	0.9	1.7	8.1	-11.8

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VNDtỷ, USDmn)	GTGD (VNDtỷ, USDmn)	Room còn lại (%,-1d)	PER (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							19E	20E		19E	20E	19E	20E	1D	1W	1M	YTD
Tiền ích	GAS	PETROVIETNAM GAS	78,000	149,288 (6,416)	66,177 (2.8)	45.7	17.9	15.4	-15.7	16.0	19.3	3.0	2.9	0.0	5.5	22.3	-16.8
	NT2	PETROVIETNAM NHO	21,100	6,074 (261)	8,409 (0.4)	31.1	8.6	8.1	-2.9	16.9	18.4	1.4	1.4	-0.5	-0.2	5.2	-2.5
	PPC	PHA LAI THERMAL	24,500	7,855 (338)	4,345 (0.2)	32.6	8.0	8.8	-8.3	16.3	14.8	1.3	1.3	0.4	0.6	0.6	-8.9
Nguyên vật liệu	HPG	HOA PHAT GRP JSC	26,600	73,445 (3,156)	301,504 (12.9)	12.7	8.7	6.8	-2.3	17.1	18.5	1.3	1.1	-1.3	-2.2	26.7	13.2
	DPM	PETROVIETNAM FER	14,600	5,713 (246)	48,539 (2.1)	36.7	10.4	9.7	-4.9	7.9	7.8	0.7	0.7	-0.3	-2.0	7.4	12.7
	DCM	PETRO CA MAU FER	8,340	4,415 (190)	14,851 (0.6)	47.1	10.3	22.7	-14.7	7.8	3.5	0.7	0.7	0.6	-2.0	5.6	28.3
	HSG	HOA SEN GROUP	9,920	4,408 (189)	103,128 (4.4)	34.1	7.8	7.0	20.0	9.9	9.8	0.7	0.6	-0.2	-2.3	31.4	33.4
	AAA	AN PHAT BIOPLAST	13,450	2,303 (099)	29,760 (1.3)	36.0	5.8	9.8	51.8	14.8	9.0	0.7	0.6	6.7	7.2	15.5	5.9
Năng lượng	PLX	VIETNAM NATIONAL	47,150	56,147 (2,413)	48,650 (2.1)	6.7	21.6	16.3	-11.4	13.0	17.2	2.6	2.4	1.0	0.7	17.6	-15.8
	PVD	PETROVIETNAM DRI	11,200	4,717 (203)	70,516 (3.0)	36.6	32.1	23.8	-1.5	1.2	1.0	0.3	0.3	-1.8	4.7	21.3	-25.6
	PVT	PETROVIET TRANSP	11,450	3,222 (138)	20,647 (0.9)	24.0	6.9	6.1	-17.0	10.3	11.2	0.6	0.6	-2.1	4.6	18.7	-31.8
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	MWG	MOBILE WORLD INV	85,500	38,716 (1,664)	107,408 (4.6)	0.0	9.5	7.6	15.9	29.9	30.7	2.5	1.9	0.1	0.9	7.7	-25.0
	PNJ	PHU NHUAN JEWELR	63,700	14,344 (616)	62,971 (2.7)	0.0	15.5	12.5	1.0	21.2	22.5	2.8	2.4	0.5	1.6	12.7	-25.9
	YEG	YEAH1 GROUP CORP	57,800	1,705 (073)	2,179 (0.1)	69.3	24.3	17.7	-28.1	6.7	8.5	1.5	1.5	0.3	-0.7	6.1	56.2
	FRT	FPT DIGITAL RETA	25,700	2,030 (087)	30,097 (1.3)	13.3	13.4	12.4	-33.4	11.5	11.4	1.4	1.2	-1.9	3.2	29.8	22.1
	PHR	PHUOC HOA RUBBER	53,700	7,276 (313)	89,536 (3.8)	39.0	6.8	6.6	30.3	38.0	32.7	2.4	2.0	-1.5	7.4	24.0	40.6
Chăm sóc sức khỏe	DHG	DHG PHARMACEUTIC	93,100	12,172 (523)	2,120 (0.1)	45.6	18.9	17.4	4.4	19.6	19.3	3.4	3.2	0.1	0.3	-1.1	1.7
	PME	PYMEPHARCO JSC	61,000	4,576 (197)	1,443 (0.1)	37.9	-	-	-	-	-	-	-	3.0	3.4	1.8	12.3
IT	FPT	FPT CORP	48,400	37,941 (1,631)	109,987 (4.7)	0.0	11.1	9.6	18.0	24.1	25.2	2.4	2.1	-0.5	0.8	10.2	-4.5

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KHOẢNG PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOẢN KB VIỆT NAM

Giám đốc Khối Phân Tích – Nguyễn Xuân Bình
binhnx@kbsec.com.vn

Phân tích Vĩ mô & Chiến lược Thị trường

Giám đốc Kinh tế Vĩ mô & Chiến lược thị trường – Trần Đức Anh
anhdt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Vĩ mô – Thái Thị Việt Trinh
trinhhtt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Chiến lược Thị trường – Lê Anh Tùng
tungla@kbsec.com.vn

Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội)

Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội) – Dương Đức Hiếu
hieudd@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Công nghệ & Logistics – Nguyễn Anh Tùng
tungna@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Bất động sản – Phạm Hoàng Bảo Nga
ngaphb@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Năng lượng & Vật liệu xây dựng – Lê Thành Công
congtl@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Ngân hàng Tài chính – Nguyễn Thị Thu Huyền
huyenntt@kbsec.com.vn

Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh)

Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh) – Harrison Kim
harrison.kim@kbf.com

Chuyên viên Phân tích Hàng tiêu dùng & Bán lẻ – Đào Phúc Phương Dung
dungdpp@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Thủy sản & Dược phẩm – Nguyễn Thanh Danh
danhnt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Dầu Khí & Hóa chất – Nguyễn Vinh
vinhn@kbsec.com.vn

Bộ phận Marketing Research

Chuyên viên Marketing Hàn Quốc – Seon Yeong Shin
shin.sy@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7, Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Nắm giữ:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng những thông tin, dữ liệu này là chính xác hoặc đầy đủ. Các quan điểm được trình bày trong báo cáo có thể được thay đổi mà không cần thông báo trước. Khách hàng nên đọc lập xem xét các điều kiện, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất đưa thông tin chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.